

TỔNG QUAN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐA CHỨC NĂNG: LÝ LUẬN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

Phạm Thị Vân Anh^{1,2}, Nguyễn Phương Lê^{2*}, Nguyễn Thị Hải Ninh²

¹*Trường Đại học Tài chính - Marketing, thành phố Hồ Chí Minh*

²*Khoa Kinh tế và Quản lý, Học viện Nông nghiệp Việt Nam*

**Tác giả liên hệ: nguyenphuongle@vnua.edu.vn*

Ngày nhận bài: 16.04.2025

Ngày chấp nhận đăng: 18.06.2025

TÓM TẮT

Bài viết sử dụng phương pháp khảo cứu, tổng quan và phân tích dữ liệu từ các bài báo khoa học, báo cáo nghiên cứu, website chính thức và một số tài liệu liên quan nhằm mục tiêu: (i) Tổng hợp và phân tích kinh nghiệm của một số quốc gia và khu vực trên thế giới trong việc phát triển nông nghiệp đa chức năng; (ii) Rút ra bài học kinh nghiệm nhằm thúc đẩy phát triển nông nghiệp đa chức năng ở Việt Nam trong bối cảnh hiện tại. Kết quả nghiên cứu tổng quan chỉ ra rằng phát triển nông nghiệp đa chức năng ở hầu hết các nước trên thế giới góp phần khai thác giá trị nhiều mặt của nông nghiệp, không chỉ giới hạn ở cung cấp lương thực thực phẩm mà còn tạo ra các dịch vụ hệ sinh thái, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội nông thôn.

Từ khóa: Nông nghiệp đa chức năng, lý luận, kinh nghiệm quốc tế, bài học Việt Nam.

Multifunctional Agriculture Development: Perspectives from Theory and Lessons Learnt for Vietnam

ABSTRACT

The article applies narrative review method, particularly synthesizing data and information from scientific articles, research reports, official websites and related documents with the aims of: (i) Making an overview of the experiences of some countries and regions in the world in developing multifunctional agriculture and (ii) Drawing some lessons for promoting the development of multifunctional agriculture in Vietnam in the current context. The overall research results indicate that the development of multifunctional agriculture in most countries in the world contributes to exploiting the multifaceted values of agriculture, not only limited to providing food but also creating ecosystem services, conserving natural resources, and contributing to rural socio-economic development.

Keywords: Multifunctional agriculture, theory, international experience, lessons learnt, Vietnam.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nông nghiệp, từ lâu đã được biết đến với vai trò trụ cột trong bảo đảm an ninh lương thực và sinh kế cho hàng tỷ người trên thế giới, đặc biệt là ở các quốc gia đang phát triển như Việt Nam (Tổng cục Thống kê, 2023). Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa và những thách thức ngày càng gia tăng như biến đổi khí hậu, suy thoái tài nguyên thiên nhiên và sự thay đổi nhu cầu của xã hội, vai trò truyền thống của nông nghiệp đang dần được mở rộng và tái định hình.

Xu hướng phát triển nông nghiệp đa chức năng đã nổi lên như một hướng đi chiến lược, không chỉ tập trung vào sản xuất nông sản mà còn chú trọng đến việc cung cấp các hàng hóa công cộng và dịch vụ môi trường, văn hóa, xã hội khác (OECD, 2001; van Huylenbroeck & cs., 2007).

Tại Việt Nam, nông nghiệp đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế, chiếm tỷ trọng đáng kể trong GDP và tạo việc làm cho một bộ phận lớn dân cư (Bộ NN&PTNT, 2024). Tuy nhiên, ngành nông nghiệp Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức như năng suất và chất lượng

chưa cao, giá trị gia tăng thấp, liên kết sản xuất - tiêu thụ còn yếu và tác động tiêu cực đến môi trường. Trong bối cảnh đó, việc chuyển đổi sang nông nghiệp đa chức năng được xem là một giải pháp tiềm năng để nâng cao tính bền vững, khả năng cạnh tranh và đóng góp toàn diện hơn của ngành nông nghiệp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Nhiều quốc gia trên thế giới đã có những kinh nghiệm quý báu trong việc thúc đẩy nông nghiệp đa chức năng, mang lại những lợi ích thiết thực cho cả khu vực nông thôn và đô thị (Ilbery & Bowler, 1998; Wilson, 2007). Việc nghiên cứu và học hỏi những lý luận cơ bản về nông nghiệp đa chức năng cũng như các bài học kinh nghiệm quốc tế là vô cùng cần thiết để Việt Nam có thể xây dựng được một lộ trình phát triển nông nghiệp đa chức năng phù hợp với điều kiện thực tế của mình.

Xuất phát từ những vấn đề trên, bài viết được thực hiện nhằm mục đích làm rõ cơ sở lý luận và kinh nghiệm quốc tế về phát triển nông nghiệp đa chức năng. Nghiên cứu dựa trên việc tổng hợp và phân tích tài liệu, công trình khoa học đã được công bố, báo cáo của các tổ chức trong nước và quốc tế, cũng như thông tin từ các cơ quan quản lý nhà nước. Bài viết tập trung vào việc phân tích kinh nghiệm phát triển nông nghiệp đa chức năng của một số quốc gia tiêu biểu, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm có giá trị cho Việt Nam nhằm thúc đẩy phát triển nông nghiệp đa chức năng, góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành nông nghiệp Việt Nam trong bối cảnh mới.

2. TỔNG QUAN VỀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐA CHỨC NĂNG

2.1. Khái niệm phát triển nông nghiệp đa chức năng

Nông nghiệp đa chức năng là khái niệm phản ánh sự chuyển đổi sâu sắc trong cách tiếp cận phát triển nông nghiệp, vượt xa vai trò truyền thống của ngành này như một lĩnh vực sản xuất lương thực đơn thuần. Theo định nghĩa của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), nông nghiệp đa chức năng được hiểu là “mô hình nông nghiệp không chỉ cung cấp thực

phẩm và nguyên liệu thô mà còn đóng góp vào các giá trị phi hàng hóa, bao gồm bảo vệ môi trường, duy trì cảnh quan và hỗ trợ phát triển bền vững của cộng đồng nông thôn” (OECD, 2001). van Huylenbroeck & Durand (2003) bổ sung rằng đây là một hệ thống tích hợp, trong đó các chức năng kinh tế, xã hội và sinh thái được thực hiện đồng thời, tạo ra một nền nông nghiệp toàn diện hơn. Khái niệm này nhấn mạnh sự tương tác giữa các mục tiêu khác nhau, thay vì chỉ tập trung vào tối đa hóa sản lượng như trong các mô hình nông nghiệp công nghiệp hóa trước đây. Theo Đỗ Kim Chung (2007), nông nghiệp đa chức năng là hệ thống sản xuất tích hợp, tạo ra hàng hóa nông sản và đảm nhận các vai trò quan trọng khác: kinh tế (tạo việc làm, thu nhập, thúc đẩy tăng trưởng và thị trường), xã hội (bảo tồn văn hóa, duy trì cộng đồng nông thôn, nâng cao đời sống nông dân), môi trường (bảo vệ tài nguyên, duy trì đa dạng sinh học, giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu qua canh tác bền vững), phát triển bền vững (cân bằng sản xuất và bảo tồn, thích ứng với xu hướng hiện đại như nông nghiệp hữu cơ, thông minh). Khái niệm này mang tính lý thuyết, gắn với thực tiễn, thể hiện qua việc thúc đẩy các mô hình trang trại, hợp tác xã và chuỗi giá trị nông sản, góp phần vào sự phát triển toàn diện của nông nghiệp Việt Nam.

Như vậy, dựa trên các quan điểm về nông nghiệp đa chức năng, khái niệm phát triển nông nghiệp đa chức năng được hiểu là quá trình nâng cao năng lực của nông nghiệp nhằm đồng thời đáp ứng nhiều mục tiêu phát triển bền vững, bao gồm đảm bảo an ninh lương thực, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, cải thiện sinh kế và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực nông thôn (FAO, 2001). Quan điểm này cung cấp một khung lý thuyết rộng, phù hợp để đánh giá sự phát triển nông nghiệp ở các quốc gia đang phát triển, nơi nhu cầu về lương thực và bảo vệ môi trường cùng tồn tại.

2.2. Chức năng của nông nghiệp

2.2.1. Sản xuất lương thực và hàng hóa

Đây là chức năng nền tảng và lâu đời nhất của nông nghiệp, tập trung vào việc cung cấp lương thực, thực phẩm và các sản phẩm nông nghiệp để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng nội địa

cũng như thúc đẩy xuất khẩu. Theo Renting & cs. (2009), chức năng này đảm bảo an ninh lương thực - một yếu tố sống còn đối với các quốc gia đang phát triển - và là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế trong các nền kinh tế nông nghiệp. Chẳng hạn, tại Việt Nam, các mặt hàng như gạo, cà phê, tiêu và thủy sản đáp ứng nhu cầu trong nước mà còn đóng góp lớn vào kim ngạch xuất khẩu, với giá trị xuất khẩu nông sản năm 2023 đạt hơn 53 tỷ USD (Bộ NN&PTNT, 2023). Tuy nhiên, trong bối cảnh nông nghiệp đa chức năng, chức năng sản xuất không còn đứng độc lập mà cần được kết hợp với các mục tiêu khác để đảm bảo tính bền vững.

2.2.2. Cung cấp dịch vụ môi trường

Một trong những điểm nổi bật của nông nghiệp đa chức năng là khả năng đóng góp vào bảo vệ và cải thiện môi trường tự nhiên. Các dịch vụ môi trường bao gồm bảo tồn đa dạng sinh học, quản lý bền vững tài nguyên nước, hấp thụ carbon để giảm thiểu biến đổi khí hậu và duy trì cảnh quan nông thôn. Wilson (2007) lập luận rằng các hoạt động nông nghiệp bền vững, chẳng hạn như canh tác hữu cơ, luân canh cây trồng hoặc sử dụng phân bón sinh học, có thể giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, đồng thời tăng cường khả năng hấp thụ carbon của đất. Ví dụ, tại Hà Lan, các chương trình hỗ trợ nông dân trồng cây che phủ và bảo vệ đất ngập nước đã giúp duy trì đa dạng sinh học và cải thiện chất lượng nước (Jongeneel & cs., 2008). Ngoài ra, nông nghiệp còn đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, như các ruộng bậc thang ở Việt Nam hay cánh đồng lúa nước ở Nhật Bản, vừa mang giá trị sinh thái vừa là tài sản văn hóa và du lịch. Theo nghiên cứu của Pretty & cs. (2006), các dịch vụ môi trường này mang lại lợi ích trực tiếp cho hệ sinh thái, tạo ra giá trị kinh tế gián tiếp thông qua du lịch và các ngành dịch vụ liên quan.

2.2.3. Đóng góp vào sự phát triển kinh tế và xã hội nông thôn

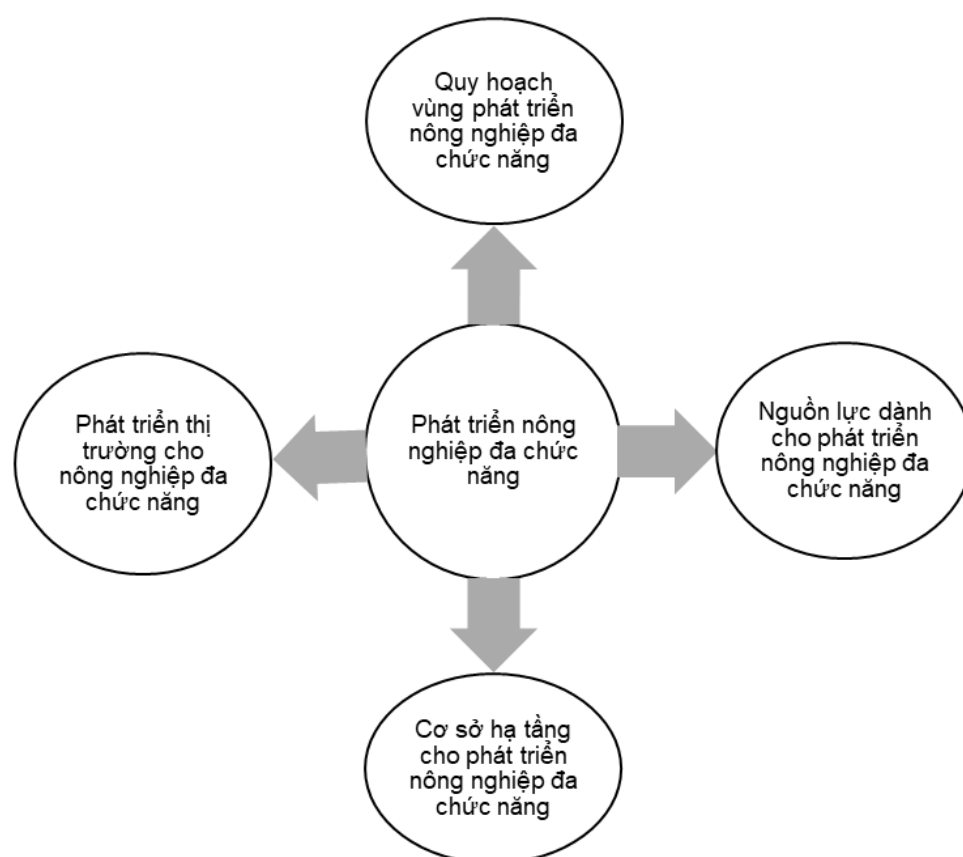
Nông nghiệp đa chức năng không chỉ dừng lại ở sản xuất và bảo vệ môi trường mà còn là một công cụ quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội ở các vùng nông thôn. Chức năng này bao gồm việc tạo việc làm, bảo tồn văn

hóa truyền thống và nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng. Marsden & Sonnino (2008) chỉ ra rằng nông nghiệp đa chức năng có thể mở rộng cơ hội sinh kế thông qua các hoạt động đa dạng hóa như du lịch nông nghiệp (agritourism), chế biến nông sản tại chỗ hoặc phát triển các sản phẩm thủ công dựa trên nguyên liệu nông nghiệp. Chẳng hạn, tại Nhật Bản, mô hình “Satoyama” kết hợp sản xuất nông nghiệp với du lịch và bảo tồn văn hóa đã tạo ra hàng nghìn việc làm và cải thiện thu nhập cho người dân nông thôn (Takeuchi & cs., 2003). Tại Việt Nam, các làng nghề truyền thống như trồng lúa nước ở Đồng bằng sông Cửu Long hay làm nón lá ở Huế không chỉ duy trì bản sắc văn hóa mà còn góp phần nâng cao đời sống cộng đồng. Hơn nữa, nông nghiệp đa chức năng còn giúp giảm tình trạng di cư từ nông thôn ra thành thị bằng cách tạo ra các cơ hội kinh tế bền vững, từ đó củng cố sự ổn định xã hội (Renting & cs., 2000).

Sự tích hợp của ba chức năng này trong nông nghiệp đa chức năng không phải là một quá trình đơn giản, mà đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan, từ chính phủ, nông dân đến các tổ chức xã hội và doanh nghiệp. Theo Renting & cs. (2000), thành công của mô hình này phụ thuộc vào khả năng cân bằng giữa các mục tiêu ngắn hạn (như sản lượng) và dài hạn (như bảo vệ môi trường và phát triển cộng đồng). Đối với Việt Nam, việc áp dụng khái niệm nông nghiệp đa chức năng là một xu hướng, đồng thời là chiến lược cần thiết để ứng phó với các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu, suy thoái tài nguyên và nhu cầu phát triển bền vững.

2.3. Điều kiện phát triển nông nghiệp đa chức năng

Nông nghiệp đa chức năng là một mô hình nông nghiệp bền vững tập trung không chỉ vào sản xuất lương thực mà còn tối ưu hóa các giá trị kinh tế, xã hội và môi trường. Do vậy, để phát triển nông nghiệp đa chức năng một cách hiệu quả, cần có sự kết hợp hài hòa giữa các nội dung gồm: Quy hoạch vùng phát triển nông nghiệp đa chức năng; Bố trí nguồn lực cho phát triển nông nghiệp đa chức năng; Phát triển cơ sở hạ tầng cần thiết cho nông nghiệp đa chức năng và Phát triển thị trường cho nông nghiệp đa chức năng.



2.3.1. Quy hoạch vùng phát triển nông nghiệp đa chức năng

Quy hoạch đóng vai trò như kim chỉ nam, định hướng và tạo hành lang pháp lý vững chắc cho sự phát triển nông nghiệp đa chức năng một cách hiệu quả và bền vững (Healey, 1997). Một quy hoạch bài bản sẽ giúp tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, hài hòa các mục tiêu kinh tế, xã hội và môi trường.

Quy hoạch vùng phát triển nông nghiệp đa chức năng là quá trình phân bổ và sắp xếp không gian cho các hoạt động sản xuất nông nghiệp (bao gồm cả trồng trọt và chăn nuôi) nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường trong một khoảng thời gian nhất định (Quốc hội, 2013). Theo đó, quy hoạch cần dựa trên điều kiện đất đai, khí hậu và đặc điểm kinh tế - xã hội của từng vùng, hướng đến xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, bền vững, sản xuất hàng hóa quy mô lớn, đồng thời phát huy lợi thế so sánh và ứng dụng khoa học công nghệ (Bộ

NN&PTNT, 2022). Quy hoạch vùng vừa là công cụ quản lý đất đai, vừa định hướng sản xuất, chỉ đạo các hoạt động nông nghiệp của cơ quan chức năng, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và cải thiện đời sống nông dân. Hà Lan là hình mẫu về quy hoạch nông nghiệp đa chức năng, kết hợp sản xuất nông nghiệp hiệu quả cao với du lịch nông thôn và bảo vệ môi trường. Quy hoạch phân vùng rõ ràng xác định các khu vực chuyên canh nông sản (như hoa, sữa) và các khu vực phát triển du lịch sinh thái (trang trại mở, trải nghiệm nông nghiệp). Chính phủ hỗ trợ thông qua chính sách trợ cấp, quy định sử dụng đất linh hoạt và khuyến khích công nghệ xanh, giúp bảo tồn cảnh quan nông thôn và tăng thu nhập cho nông dân (OECD, 2018). Sự tham gia của cộng đồng địa phương trong quy hoạch đảm bảo tính khả thi và đồng thuận (Ploeg & cs., 2000). Nhật Bản tập trung quy hoạch nông nghiệp đa chức năng để bảo tồn văn hóa nông thôn và môi trường thông qua sáng kiến “Satoyama”. Các

vùng nông nghiệp được phân bổ chức năng kết hợp sản xuất (lúa gạo, rau củ), bảo tồn đa dạng sinh học và du lịch văn hóa (lễ hội truyền thống, homestay nông thôn). Chính phủ hỗ trợ nông dân bằng trợ cấp, đào tạo kỹ thuật và xây dựng thương hiệu nông sản địa phương, đồng thời khuyến khích cộng đồng tham gia quản lý tài nguyên (Takeuchi & cs., 2016). Quy hoạch sử dụng đất tích hợp bảo vệ rừng và nguồn nước, góp phần giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu. Hàn Quốc áp dụng quy hoạch nông nghiệp đa chức năng để hiện đại hóa nông thôn, với trọng tâm là nông nghiệp thông minh và du lịch nông nghiệp. Các vùng được phân bổ chức năng sản xuất nông sản chất lượng cao (nhân sâm, trái cây), kết hợp phát triển các làng nông nghiệp sinh thái phục vụ du lịch và giáo dục. Chính phủ hỗ trợ qua chương trình trợ cấp mua máy móc, đào tạo công nghệ và xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn (đường giao thông, thủy lợi) (Kim & Choe, 2011). Quy hoạch tích hợp sử dụng đất nhấn mạnh bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế tuần hoàn. Các quốc gia đều phân vùng đất đai dựa trên điều kiện tự nhiên, khí hậu và nhu cầu thị trường; ứng dụng công nghệ cao để tăng năng suất và bảo vệ môi trường; tích hợp các chức năng kinh tế, xã hội và môi trường trong quy hoạch.

2.3.2. Nguồn lực dành cho phát triển nông nghiệp đa chức năng

Nguồn lực đầu tư sản xuất bao gồm tất cả các yếu tố cần thiết để phát triển các hoạt động nông nghiệp. Để thực hiện nông nghiệp đa chức năng, nông dân và các nhà sản xuất cần có đủ nguồn lực về tài chính, công nghệ, nhân lực và vật tư,... để sản xuất và phát triển các sản phẩm nông nghiệp kết hợp với các chức năng khác như bảo vệ môi trường, phát triển du lịch nông nghiệp, hay bảo tồn đa dạng sinh học.

(i) Vốn

Vốn là yếu tố quan trọng cho phát triển kinh tế nói chung và nông nghiệp nói riêng. Đây là một yếu tố quan trọng, bởi lẽ, để phát triển nông nghiệp đa chức năng, trước tiên phải có vốn đầu tư lớn cho việc xây dựng kết cấu hạ

tầng, xử lý môi trường, đầu tư giống cây trồng, vật nuôi, máy móc, công nghệ, đào tạo người lao động, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm... Để thực hiện phát triển nông nghiệp đa chức năng, cần có đầu tư vào cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, máy móc, công nghệ tiên tiến và đào tạo nghề. Đặc biệt, khi nông nghiệp không chỉ tập trung vào sản xuất lương thực, mà còn bao gồm các dịch vụ như du lịch nông nghiệp, bảo vệ môi trường và sản xuất các sản phẩm chế biến cao, nguồn vốn cần thiết để triển khai các hoạt động này rất quan trọng. Yếu tố vốn cho sản xuất nông nghiệp bao gồm vốn vật chất và vốn tài chính. (i) Vốn vật chất là cơ sở hạ tầng cho sản xuất nông nghiệp như đường xá, công trình thủy lợi, cơ sở chế biến, hệ thống kho bảo quản giống và sản phẩm, hay là máy móc trang thiết bị trong nông nghiệp. Vốn vật chất được hình thành theo thời gian và thông qua quá trình đầu tư. Nguồn đầu tư thường là tích lũy của người sản xuất, của nhà nước... (ii) Vốn tài chính là nguồn vốn cần thiết để bảo đảm cho quá trình sản xuất kinh doanh nông nghiệp tiến hành bình thường. Đó có thể là nguồn dùng để thuê lao động, chi phí mua giống, phân bón và trả tiền các dịch vụ trong nông nghiệp... Các quốc gia kết hợp nguồn vốn nhà nước, tư nhân, quốc tế để đầu tư vào cơ sở hạ tầng, công nghệ và dịch vụ đa chức năng. Các chương trình vay ưu đãi và trợ cấp đóng vai trò quan trọng. Điển hình như Đức ưu tiên phát triển nông nghiệp hữu cơ và đa chức năng, tích hợp các hoạt động như du lịch nông thôn, bảo tồn đa dạng sinh học và sản xuất năng lượng sinh học. Nguồn lực tài chính được huy động từ ngân sách nhà nước, Liên minh châu Âu (EU) và khu vực tư nhân, trong khi vốn vật chất tập trung vào xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại như kho lạnh và hệ thống thủy lợi thông minh. Theo Chương trình Phát triển Nông thôn EU (CAP 2023-2027), Đức nhận khoảng 8 tỷ EUR mỗi năm để hỗ trợ các dự án như trang trại hữu cơ và nông trại trải nghiệm tại Bavaria (European Commission, 2023). Các ngân hàng như KfW cung cấp khoản vay lãi suất thấp (dưới 2%), còn quỹ "German Climate Fund" tài trợ cho các mô hình kết hợp nông nghiệp với năng lượng tái tạo, chẳng hạn điện mặt trời trên đất nông

ng nghiệp (BMEL, 2023). Nhờ đó, Đức dẫn đầu EU về nông nghiệp hữu cơ với hơn 10% diện tích đất được chứng nhận, đồng thời thúc đẩy mạnh mẽ du lịch nông thôn (FAO, 2023). Ấn Độ đẩy mạnh phát triển nông nghiệp đa chức năng thông qua việc cải tạo cơ sở hạ tầng nông thôn như hệ thống thủy lợi, kho bảo quản và huy động nguồn vốn tài chính từ chính phủ, tổ chức quốc tế và cộng đồng. Chương trình “PM-Kisan” hỗ trợ hơn 120 triệu nông dân với khoản trợ cấp 6.000 INR (khoảng 72 USD) mỗi năm để đầu tư vào giống cây, phân bón và công nghệ hiện đại (Ministry of Agriculture, 2023). Ngân hàng NABARD cung cấp các khoản vay ưu đãi với lãi suất 4% cho các dự án như sản xuất hữu cơ và du lịch nông thôn. Ngoài ra, các tổ chức như World Bank và IFAD tài trợ lớn, điển hình là 1 tỷ USD cho hệ thống tưới nhỏ giọt tại Maharashtra (World Bank, 2023), trong khi hợp tác xã nông nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc huy động vốn cộng đồng. Kết quả, sản xuất nông nghiệp tăng 15% trong 5 năm qua, với các sản phẩm như gia vị hữu cơ và du lịch nông thôn phát triển mạnh mẽ (FAO, 2023).

(ii) Nhân lực

Nhân lực là một trong những nhân tố sản xuất có tầm ảnh hưởng rất lớn tới sự phát triển chung của nền kinh tế cũng như nông nghiệp. Điều này cũng đã được khẳng định trong các lý thuyết phát triển và mô hình phát triển nông nghiệp. Để phát triển nông nghiệp đa chức năng, cần có một đội ngũ lao động có trình độ và kỹ năng phù hợp với các yêu cầu sản xuất và quản lý đa dạng. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực sẽ giúp đảm bảo sự hiệu quả trong việc triển khai các mô hình nông nghiệp kết hợp các chức năng khác nhau như phát triển du lịch nông nghiệp, chế biến sản phẩm, hay bảo vệ môi trường. Nguồn nhân lực với tư cách là đầu vào sẽ ảnh hưởng tới sự phát triển nông nghiệp thông qua kết hợp với các yếu tố khác để tạo ra sản lượng. Trong quá trình này, lao động vừa với tư cách là chủ thể quá trình bằng việc quyết định và quản trị quá trình sản xuất nông nghiệp, đồng thời vừa là lực lượng tiến hành sử dụng các công cụ lao động, kỹ thuật và công nghệ để tác động vào đối tượng sản xuất để tạo

ra sản phẩm. Trong điều kiện các nước đang phát triển, dư thừa lao động ở nông thôn đã buộc các nước này phải theo đuổi mô hình phát triển nông nghiệp theo hướng thâm dụng lao động. Các quốc gia tận dụng lao động nông thôn thâm dụng để phát triển nông nghiệp đa chức năng, kết hợp sản xuất với du lịch, bảo vệ môi trường và chế biến. Nông dân không chỉ sản xuất mà còn quản trị, định hướng sản phẩm theo nhu cầu thị trường, sử dụng công nghệ phù hợp với điều kiện địa phương. Đào tạo và hỗ trợ cộng đồng là yếu tố then chốt. Điển hình như Indonesia tận dụng lực lượng lao động nông thôn dồi dào để phát triển nông nghiệp đa chức năng, tích hợp sản xuất nông sản với du lịch nông nghiệp và bảo tồn đa dạng sinh học. Nông dân đóng vai trò quản trị, quyết định sản xuất các sản phẩm như cà phê, ca cao và gia vị, đồng thời tham gia các hoạt động du lịch nông trại. Ở Bali, nông dân được đào tạo qua chương trình của Bộ Nông nghiệp Indonesia để vận hành các nông trại hữu cơ kết hợp với trải nghiệm văn hóa địa phương, sử dụng công cụ như máy xay cà phê thủ công và hệ thống tưới nhỏ giọt (Ministry of Agriculture, 2023). Hơn 10 triệu lao động nông thôn tham gia sản xuất nông sản và dịch vụ du lịch, giúp định hướng sản phẩm như cà phê luwak đáp ứng thị trường quốc tế. Kết quả, nông nghiệp đóng góp 14% GDP, với du lịch nông thôn tạo doanh thu 2 tỷ USD mỗi năm (FAO, 2023). Nigeria phát triển nông nghiệp đa chức năng bằng cách tận dụng lao động nông thôn để kết hợp sản xuất nông sản với chế biến và bảo vệ môi trường. Nông dân vừa là người quản lý vừa là lực lượng sản xuất, sử dụng các công cụ như máy xay hạt điều thủ công và kỹ thuật canh tác xen canh. Các chương trình của Bộ Nông nghiệp Nigeria, phối hợp với IFAD, đào tạo hơn 1,5 triệu nông dân về kỹ thuật sản xuất ca cao, sắn và dầu cọ, đồng thời quản lý các trang trại kết hợp với tái trồng rừng (FMARD, 2023). Ở bang Ogun, nông dân định hướng sản xuất các sản phẩm chế biến như bột sắn và chocolate hữu cơ để đáp ứng nhu cầu nội địa và xuất khẩu. Kết quả, nông nghiệp chiếm 26% GDP Nigeria, với giá trị xuất khẩu ca cao đạt 1 tỷ USD mỗi năm (FAO, 2023).

2.3.3. Cơ sở hạ tầng dành cho phát triển nông nghiệp đa chức năng

Hạ tầng kỹ thuật và công nghệ

Hạ tầng kỹ thuật và công nghệ là yếu tố cốt lõi để thúc đẩy nông nghiệp thông minh và đa chức năng. Hệ thống điện, thông tin và viễn thông đảm bảo cung cấp năng lượng ổn định và kết nối dữ liệu, tạo điều kiện cho việc ứng dụng các công nghệ tiên tiến như Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) và trí tuệ nhân tạo (AI) trong nông nghiệp chính xác. Những công nghệ này giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao năng suất và đảm bảo tính bền vững. Tại Hà Lan, hệ thống giám sát cây trồng sử dụng cảm biến IoT đã giúp nông dân giảm 20-30% lượng nước và phân bón, đồng thời tăng năng suất cây trồng lên 15% (FAO, 2023).

Bên cạnh đó, mạng lưới dịch vụ tài chính, bảo hiểm, tư vấn kỹ thuật và nghiên cứu phát triển đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp nguồn lực và kiến thức cho nông dân. Các dịch vụ này cần được triển khai kịp thời và dễ tiếp cận để hỗ trợ nông dân đầu tư vào các mô hình mới như canh tác hữu cơ hoặc du lịch nông nghiệp. Nhật Bản là một ví dụ điển hình, nơi các chương trình hỗ trợ tài chính và bảo hiểm nông nghiệp đã giúp 70% nông dân ở vùng nông thôn chuyển đổi sang mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch, tạo ra giá trị gia tăng gấp 2-3 lần so với sản xuất truyền thống (OECD, 2022).

Việc áp dụng công nghệ sinh học, công nghệ thông tin và các phương pháp canh tác tiên tiến cũng là động lực thúc đẩy nông nghiệp đa chức năng. Những công nghệ này giúp cải thiện chất lượng sản phẩm và hỗ trợ phát triển các dịch vụ phụ trợ như chế biến thực phẩm hoặc sản phẩm thủ công. Israel đã thành công trong việc sử dụng công nghệ tưới nhỏ giọt và giống cây trồng biến đổi gen để tăng năng suất trên diện tích đất hạn chế, đồng thời phát triển các tour du lịch nông nghiệp giới thiệu công nghệ tiên tiến, thu hút hàng triệu du khách mỗi năm (World Bank, 2024).

Hạ tầng giao thông, thủy lợi

Hạ tầng giao thông, bao gồm đường bộ,

đường sắt, cảng biển, sân bay, là yếu tố thiết yếu để đảm bảo vận chuyển nông sản, máy móc, vật tư một cách nhanh chóng và hiệu quả. Một hệ thống giao thông tốt giúp giảm chi phí vận chuyển, đảm bảo chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ, đặc biệt đối với các sản phẩm chế biến hoặc phục vụ du lịch nông nghiệp. Ý là một minh chứng rõ ràng, với mạng lưới đường bộ và đường sắt hiện đại kết nối các trang trại nông thôn với thị trường quốc tế, giúp nông sản như rượu vang và dầu ô liu tiếp cận người tiêu dùng toàn cầu mà vẫn giữ được chất lượng cao (European Commission, 2023). Hơn nữa, giao thông thuận lợi còn tạo điều kiện cho du lịch nông nghiệp, như các hoạt động trải nghiệm tại nông trại hoặc tham quan vùng nông thôn có cảnh quan đẹp, một xu hướng đang phát triển mạnh tại New Zealand, nơi du lịch nông nghiệp đóng góp 12% GDP quốc gia (UNWTO, 2024).

Về thủy lợi, các công trình như đập, kênh mương và hệ thống tưới tiêu đảm bảo nguồn nước ổn định, đặc biệt ở những vùng khô hạn hoặc có mùa mưa không đều. Hệ thống thủy lợi có tác dụng hỗ trợ sản xuất, góp phần bảo vệ môi trường, giảm thiểu xói mòn đất và duy trì đa dạng sinh học - những yếu tố quan trọng trong nông nghiệp đa chức năng. Australia đã triển khai hệ thống tưới tiêu thông minh kết hợp năng lượng tái tạo, giúp tăng 25% hiệu quả sử dụng nước và hỗ trợ phát triển các mô hình canh tác hữu cơ, thủy sản và trồng cây đa mục đích (Australian Government, 2023). Các công trình này cũng tạo điều kiện cho các hoạt động du lịch sinh thái, như tham quan hệ sinh thái nông nghiệp tại các vùng đất ngập nước.

Hạ tầng chợ, cơ sở chế biến

Cơ sở chế biến và bảo quản, bao gồm nhà máy chế biến, kho lạnh và hệ thống bảo quản, đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao giá trị gia tăng và giảm thiểu tổn thất sau thu hoạch. Các cơ sở này giúp nông sản được chế biến thành thực phẩm, dược phẩm, hoặc sản phẩm thủ công, từ đó mở rộng cơ hội kinh doanh và kết nối với các ngành nghề phụ trợ như du lịch. Thái Lan là một ví dụ tiêu biểu, với các nhà máy chế biến nông sản hiện đại đã giúp chuyển

đổi trái cây địa phương thành các sản phẩm xuất khẩu như nước ép, đồ khô và mỹ phẩm, đồng thời hỗ trợ các tour du lịch nông nghiệp giới thiệu quy trình sản xuất (ASEAN, 2023).

Hệ thống kho chứa và bảo quản hiện đại cũng giúp duy trì chất lượng sản phẩm và đảm bảo nguồn cung ổn định cho thị trường. Brazil đã đầu tư mạnh vào các kho lạnh sử dụng năng lượng tái tạo, giảm 40% tổn thất sau thu hoạch đối với các sản phẩm như cà phê và trái cây, đồng thời tạo nên tảng cho các mô hình nông nghiệp đa chức năng kết hợp sản xuất, chế biến và du lịch (World Bank, 2023).

Như vậy, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thủy lợi và chế biến là nền tảng cho sự phát triển của nông nghiệp đa chức năng, nâng cao hiệu quả sản xuất, mở rộng giá trị gia tăng thông qua các chức năng phụ trợ như du lịch và bảo vệ môi trường. Kinh nghiệm từ các quốc gia như Hà Lan, Nhật Bản, Israel và Thái Lan cho thấy việc đầu tư đồng bộ vào hạ tầng, kết hợp với công nghệ và dịch vụ hỗ trợ, có thể tạo ra những bước đột phá trong phát triển nông nghiệp bền vững và đa chức năng.

2.3.4. Phát triển thị trường cho nông nghiệp đa chức năng

Phát triển thị trường là yếu tố cốt lõi để thúc đẩy nông nghiệp đa chức năng, gia tăng giá trị kinh tế, mở rộng các chức năng phụ trợ như du lịch nông nghiệp, chế biến giá trị gia tăng và bảo vệ môi trường.

Xây dựng thương hiệu

Trong bối cảnh thị trường nông sản toàn cầu ngày càng cạnh tranh, xây dựng thương hiệu mạnh mẽ là yếu tố then chốt để nâng cao giá trị sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ. Theo báo cáo của FAO và OECD (2024), thương hiệu gắn liền với nguồn gốc địa phương, chất lượng cao và tính bền vững có thể tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp từ 10-20% ở các thị trường phát triển. Báo cáo này cũng chỉ ra rằng người tiêu dùng ở các nước thu nhập cao ngày càng ưu tiên sản phẩm có chứng nhận hữu cơ hoặc gắn với các giá trị văn hóa, sẵn sàng chi trả mức giá cao hơn trung bình 15% so với sản

phẩm thông thường. Ý là một ví dụ điển hình về xây dựng thương hiệu trong nông nghiệp đa chức năng. Các sản phẩm như dầu oliu Tuscany hay phô mai Parmigiano-Reggiano không chỉ được quảng bá dựa trên chất lượng mà còn gắn với văn hóa và cảnh quan nông thôn, thu hút hàng triệu du khách tham gia các tour du lịch nông nghiệp. Theo European Commission (2023), các hoạt động du lịch nông nghiệp tại Ý đóng góp khoảng 13 tỷ EUR mỗi năm vào nền kinh tế, trong đó 30% đến từ các sản phẩm nông sản có thương hiệu địa phương. Tương tự, Thái Lan đã xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm như gạo Hom Mali và xoài Nam Dok Mai, kết hợp với các chương trình du lịch nông nghiệp như tham quan vườn trái cây, giúp tăng thu nhập cho nông dân lên 25% trong giai đoạn 2020-2023 (ASEAN, 2023).

Liên kết tiêu thụ sản phẩm

Phát triển thị trường cho nông nghiệp đa chức năng đòi hỏi sự kết nối chặt chẽ giữa sản xuất và tiêu thụ, với sản phẩm nông sản cũng như với các dịch vụ đi kèm như du lịch nông nghiệp, sản phẩm chế biến và trải nghiệm văn hóa. Các dịch vụ tiếp thị, tài chính và tư vấn công nghệ đóng vai trò cầu nối để gia tăng giá trị và mở rộng thị trường.

Dịch vụ tiếp thị và tiêu thụ sản phẩm: Phát triển nông nghiệp đa chức năng cũng liên quan đến việc mở rộng thị trường tiêu thụ cho sản phẩm nông sản cũng như các dịch vụ đi kèm (ví dụ: du lịch nông nghiệp, tham quan trang trại, sản phẩm hữu cơ, chế biến thực phẩm). Dịch vụ tiếp thị và phân phối sản phẩm là yếu tố quan trọng để kết nối sản xuất với thị trường tiêu dùng, giúp gia tăng giá trị sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ. Tiếp thị hiệu quả là yếu tố quan trọng để đưa sản phẩm và dịch vụ nông nghiệp đa chức năng đến tay người tiêu dùng. Theo World Bank (2023), việc sử dụng các nền tảng thương mại điện tử và mạng xã hội đã giúp các quốc gia Đông Nam Á tăng 20-30% doanh thu từ sản phẩm nông nghiệp giá trị cao, đặc biệt trong các lĩnh vực như thực phẩm chế biến và du lịch nông nghiệp. Hà Lan đã triển khai mô hình hợp tác xã nông nghiệp kết hợp với các

nền tảng số để quảng bá sản phẩm hoa tulip và các tour tham quan nông trại, tạo ra doanh thu 2,5 tỷ EUR từ du lịch nông nghiệp trong năm 2023 (European Commission, 2024). Tại Việt Nam, các chương trình tiếp thị cho sản phẩm OCOP (Mỗi xã một sản phẩm) đã giúp gia tăng giá trị sản phẩm nông sản địa phương, với hơn 8.000 sản phẩm được chứng nhận và xuất khẩu sang 40 quốc gia vào năm 2024 (FAO, 2024).

Dịch vụ tài chính và tín dụng: Phát triển nông nghiệp đa chức năng đòi hỏi đầu tư đáng kể vào cơ sở hạ tầng, công nghệ và dịch vụ phụ trợ như du lịch hoặc chế biến. Các dịch vụ tài chính như vay vốn ưu đãi, bảo hiểm rủi ro và hỗ trợ tín dụng là yếu tố cần thiết để nông dân và doanh nghiệp vượt qua rào cản tài chính. Theo OECD (2023), các chương trình hỗ trợ tài chính tại Nhật Bản đã giúp 65% nông hộ ở vùng nông thôn chuyển đổi sang mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch, với mức tăng trưởng doanh thu trung bình 18% mỗi năm từ 2020-2023. Tại Brazil, các gói bảo hiểm rủi ro nông nghiệp kết hợp với tín dụng ưu đãi đã hỗ trợ nông dân trồng cà phê và cacao phát triển các mô hình du lịch sinh thái, đóng góp 1,2 tỷ USD vào GDP nông nghiệp trong năm 2023 (World Bank, 2023).

Dịch vụ tư vấn và chuyển giao công nghệ: Dịch vụ tư vấn và chuyển giao công nghệ đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ nông dân áp dụng các kỹ thuật sản xuất tiên tiến, quản lý tài nguyên bền vững và phát triển các dịch vụ phụ trợ. Báo cáo của FAO (2024) nhấn mạnh rằng việc chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp chính xác đã giúp tăng năng suất cây trồng lên 15-20% ở các nước đang phát triển. Israel là một ví dụ tiêu biểu, với các chương trình tư vấn nông nghiệp giúp nông dân tích hợp công nghệ tưới nhỏ giọt và cảm biến IoT, đồng thời phát triển các tour du lịch nông nghiệp công nghệ cao, thu hút hơn 1,5 triệu du khách mỗi năm (World Bank, 2024). Tại Thái Lan, các chương trình chuyển giao công nghệ đã hỗ trợ nông dân chế biến nông sản thành các sản phẩm giá trị cao như mỹ phẩm từ gạo hoặc nước ép trái cây, đồng thời kết hợp với các tour du lịch nông nghiệp,

giúp tăng 30% giá trị xuất khẩu nông sản trong giai đoạn 2021-2023 (ASEAN, 2023).

3. BÀI HỌC KINH NGHIỆM RÚT RA CHO PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐA CHỨC NĂNG Ở VIỆT NAM

Nông nghiệp Việt Nam, vốn là trụ cột kinh tế - xã hội, đang đứng trước yêu cầu chuyển đổi sang mô hình đa chức năng để đáp ứng thách thức từ biến đổi khí hậu, hội nhập quốc tế và nhu cầu thị trường. Với thành tựu nổi bật trong an ninh lương thực và xuất khẩu nông sản, đạt kim ngạch 53 tỷ USD năm 2023 (Bộ NN&PTNT, 2023), Việt Nam đã khẳng định vị thế trên thị trường toàn cầu. Hơn nữa, tiềm năng phát triển nông nghiệp đa chức năng ở Việt Nam rất lớn. Với sự đa dạng về điều kiện tự nhiên, từ vùng núi cao Tây Bắc đến Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam có thể phát triển những mô hình nông nghiệp tích hợp, vừa sản xuất nông sản, vừa kết hợp bảo vệ hệ sinh thái và phát triển du lịch sinh thái. Thêm vào đó, nguồn lao động nông thôn dồi dào, chiếm hơn 60% dân số (Tổng cục Thống kê, 2022), có thể được huy động để phát triển các hoạt động nông nghiệp hữu cơ, chế biến nông sản tại chỗ và tham gia vào du lịch cộng đồng (Renting & cs., 2000). Tuy nhiên, các vấn đề như suy thoái đất, giá trị gia tăng chưa cao (chỉ 10% nông sản được chế biến sâu, theo Phạm Thị Thanh Bình, 2021) và liên kết chuỗi giá trị chưa được chặt chẽ đang cản trở tính bền vững. Thực trạng nông nghiệp Việt Nam cho thấy sự cần thiết của việc chuyển đổi sang mô hình đa chức năng để khắc phục các thách thức hiện tại, trong khi tiềm năng sẵn có là cơ sở để triển khai mô hình này thành công. Dựa trên kinh nghiệm quốc tế và thực trạng trong nước, dưới đây là những bài học quan trọng để thúc đẩy mô hình này.

Quy hoạch vùng bài bản và linh hoạt:

Quy hoạch vùng là kim chỉ nam cho nông nghiệp đa chức năng, đảm bảo tối ưu hóa tài nguyên và hài hòa các mục tiêu kinh tế, xã hội, môi trường. Hà Lan phân vùng rõ ràng cho chuyên canh (hoa, sữa) và du lịch sinh thái,

trong khi Nhật Bản tích hợp sản xuất lúa với bảo tồn văn hóa qua sáng kiến “Satoyama”. Hàn Quốc lại kết hợp nông nghiệp thông minh với làng sinh thái. Bài học cho Việt Nam là cần quy hoạch dựa trên lợi thế địa phương: Tây Bắc phát triển du lịch nông nghiệp kết hợp canh tác hữu cơ, Đồng bằng sông Cửu Long ưu tiên mô hình lúa - tôm bảo vệ hệ sinh thái. Quy hoạch phải khuyến khích cộng đồng tham gia, như Hà Lan đã làm, để đảm bảo tính khả thi. Chính phủ cần ban hành chính sách ưu đãi thuế, hỗ trợ công nghệ xanh và quy định đất đai linh hoạt, học hỏi từ Nhật Bản và Hàn Quốc, nhằm định hướng sản xuất hiện đại và bền vững.

Đầu tư nguồn lực hiệu quả: Nguồn lực là yếu tố cốt lõi để triển khai nông nghiệp đa chức năng. Đúc huy động vốn từ nhà nước, EU và tư nhân, trong khi Ấn Độ tận dụng hỗ trợ quốc tế qua chương trình “PM-Kisan”. Việt Nam cần xây dựng các quỹ vay ưu đãi và khuyến khích đầu tư tư nhân vào hạ tầng như kho lạnh, hệ thống tưới nhỏ giọt. Về nhân lực, Indonesia đào tạo nông dân quản trị nông trại kết hợp du lịch, tận dụng lao động nông thôn dồi dào. Với 60% dân số sống ở nông thôn, Việt Nam nên đầu tư đào tạo kỹ năng sản xuất hữu cơ, chế biến và vận hành dịch vụ du lịch. Ứng dụng công nghệ cao, như IoT ở Hà Lan, cần được triển khai phù hợp với điều kiện địa phương để nâng cao năng suất và bảo vệ môi trường.

Phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ: Cơ sở hạ tầng hiện đại là nền tảng cho nông nghiệp đa chức năng. Hà Lan sử dụng cảm biến IoT giảm 20-30% tài nguyên, Israel áp dụng tưới nhỏ giọt để tối ưu đất hạn chế. Việt Nam cần đầu tư vào điện, viễn thông và công nghệ nông nghiệp chính xác để hỗ trợ sản xuất và dịch vụ du lịch. Giao thông và thủy lợi cũng quan trọng: Ý kết nối trang trại với thị trường quốc tế, Australia dùng tưới thông minh tăng 25% hiệu quả nước. Việt Nam nên nâng cấp đường nông thôn, cảng biển và hệ thống thủy lợi để giảm chi phí vận chuyển và đảm bảo nguồn nước. Về chế biến, Thái Lan chuyển trái cây thành sản phẩm giá trị cao, còn Brazil giảm 40% tổn thất sau thu hoạch. Việt Nam cần xây dựng nhà máy chế

biến và kho lạnh để nâng tỷ lệ nông sản chế biến sâu.

Mở rộng thị trường và xây dựng thương hiệu: Thị trường là động lực thúc đẩy nông nghiệp đa chức năng. Ý gắn dầu oliu Tuscany với văn hóa địa phương, Thái Lan quảng bá gạo Hom Mali qua du lịch nông nghiệp. Việt Nam nên xây dựng thương hiệu cho nông sản đặc trưng như vải thiều Lục Ngạn hay cà phê Buôn Ma Thuột, kết hợp với du lịch và văn hóa. Hà Lan sử dụng hợp tác xã và nền tảng số để tiếp cận thị trường, còn Việt Nam có thể mở rộng chương trình OCOP, kết nối nông dân với thương mại điện tử. Dịch vụ hỗ trợ, như tài chính ở Nhật Bản hay tư vấn công nghệ ở Israel, cũng cần được phát triển để nông dân tiếp cận vốn, kỹ thuật và thị trường quốc tế.

Như vậy, Việt Nam sở hữu tiềm năng lớn cho nông nghiệp đa chức năng nhờ đa dạng tự nhiên và lao động dồi dào. Tuy nhiên, để vượt qua thách thức như suy thoái đất và giá trị gia tăng chưa cao, cần học hỏi kinh nghiệm quốc tế về quy hoạch linh hoạt, đầu tư nguồn lực, nâng cấp hạ tầng và mở rộng thị trường. Sự phối hợp giữa nhà nước, doanh nghiệp và nông dân sẽ giúp Việt Nam xây dựng nền nông nghiệp bền vững, đáp ứng hội nhập và nhu cầu toàn cầu.

4. KẾT LUẬN

Như vậy, phát triển nông nghiệp đa chức năng nổi lên như một xu hướng tất yếu và một giải pháp chiến lược trong bối cảnh nông nghiệp toàn cầu và Việt Nam đang đối diện với nhiều thách thức. Nghiên cứu đã làm rõ cơ sở lý thuyết vững chắc của nông nghiệp đa chức năng, từ các khái niệm nền tảng, các chức năng đa dạng đến nội dung cốt lõi của nó. Thông qua phương pháp khảo cứu, tổng quan và phân tích dữ liệu, bài viết đã hệ thống hóa kinh nghiệm phát triển nông nghiệp đa chức năng của nhiều quốc gia trên thế giới, từ đó rút ra những bài học quý báu có giá trị tham khảo cho Việt Nam.

Những phân tích về kinh nghiệm quốc tế cho thấy sự đa dạng trong cách tiếp cận và các

mô hình nông nghiệp đa chức năng, tùy thuộc vào điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội và văn hóa của từng quốc gia. Tuy nhiên, điểm chung là sự nhận thức ngày càng sâu sắc về vai trò toàn diện của nông nghiệp, không chỉ giới hạn ở sản xuất mà còn bao gồm các đóng góp quan trọng về môi trường, xã hội và văn hóa. Những bài học kinh nghiệm này là cơ sở quan trọng để Việt Nam có thể xây dựng một lộ trình phát triển nông nghiệp đa chức năng phù hợp với đặc thù và tiềm năng của mình, hướng tới mục tiêu cuối cùng là góp phần xây dựng một nền nông nghiệp Việt Nam bền vững, hiệu quả, có khả năng cạnh tranh cao và đóng góp toàn diện vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đồng thời bảo tồn các giá trị tài nguyên thiên nhiên và văn hóa truyền thống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- ASEAN (2023). ASEAN agricultural development report: Thailand's agri-tourism and processing. Retrieved from <https://asean.org/our-communities/economic-community/agriculture-and-forestry/> on Mar 15, 2025.
- Australian Government (2023). Smart irrigation and sustainable agriculture. Retrieved from <https://www.agriculture.gov.au/agriculture-land/water/irrigation> on Mar 12, 2025.
- Bộ NN&PTNT (2013). Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Truy cập từ <https://www.mard.gov.vn/> ngày 15/3/2025.
- Bộ NN&PTNT (2024). Báo cáo tình hình kinh tế nông nghiệp Việt Nam 2024. Truy cập từ <https://www.mard.gov.vn/Pages/Bao-cao-kinh-te-nong-nghiep-2024.aspx> ngày 15/3/2025.
- Bộ NN&PTNT (2023). Báo cáo tổng kết ngành nông nghiệp năm 2023. Truy cập từ <https://www.mard.gov.vn/> ngày 15/3/2025.
- Đỗ Kim Chung (2007). Phát triển nông nghiệp bền vững ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Nhà xuất bản Nông nghiệp.
- European Commission (2023). Common agricultural policy (CAP) 2023-2027. Rural development funding. Retrieved from https://agriculture.ec.europa.eu/common-agricultural-policy/cap-overview/cap-2023-27_en on Mar 15, 2025.
- European Commission (2023). Italy: Agri-tourism and local branding Retrieved from <https://agriculture.ec.europa.eu/> on Mar 14, 2025.
- European Commission. (2024). Rural development programmes: Netherlands agri-tourism. Retrieved from https://agriculture.ec.europa.eu/common-agricultural-policy/rural-development_en on Mar 15, 2025.
- FAO (2001). The state of food and agriculture: Multifunctional character of agriculture and land. Retrieved from <http://www.fao.org/3/x9800e/x9800e.htm> on Mar 15, 2025.
- FAO (2023). The state of food and agriculture: Leveraging automation in agriculture. Retrieved from <http://www.fao.org/publications/sofa/2023/en/> March 14, 2025
- FAO (2024). Vietnam: OCOP programme and agricultural export. Retrieved from <http://www.fao.org/vietnam/en/> on Mar 14, 2025.
- FAO & OECD (2024). Agricultural outlook 2024-2033. Retrieved from <http://www.fao.org/publications/oecd-fao-agricultural-outlook/en/> on Mar 14, 2025
- Federal Ministry of Food and Agriculture, Germany. (2023). Agricultural policy report: Organic farming in Germany. Retrieved from https://www.bmel.de/EN/topics/farming/organic-farming/organic-farming_node.html on Mar 15, 2025.
- Ilbery B. & Bowler I. (1998). From agricultural productivism to post-productivism: A review. In B. Ilbery (Ed.), The geography of rural change. Longman. pp. 57-84.
- Jongeneel R., Polman N. & Slangen L. (2008). The role of agriculture in delivering environmental services: The case of the Netherlands. Wageningen University Report.
- Kim C.G. & Choe S.C. (2011). Green growth and rural development in Korea. Korea Rural Economic Institute.
- Marsden T. & Sonnino R. (2008). Rural development and the regional state: Denying multifunctional agriculture in the UK. Journal of Rural Studies. 24(4): 422-431. doi.org/10.1016/j.jrurstud.2008.04.001.
- Ministry of Agriculture, India. (2023). Annual report: PM-Kisan and rural infrastructure development. <https://agricoop.nic.in/en/Annual-Report>.
- Ministry of Agriculture, Indonesia. (2023). Agricultural development programs: Rural empowerment. Retrieved from <https://www.pertanian.go.id/> on Mar 14, 2025.
- OECD (2001). Multifunctionality: Towards an analytical framework. Retrieved from <https://www.oecd.org/agriculture/multifunctionality-towards-an-analytical-framework-9789264192171-en.htm> on March 15, 2025
- OECD (2018). Innovation, agricultural productivity and sustainability in the Netherlands. OECD Food and Agricultural Reviews. doi.org/10.1787/9789264289475-en.

- OECD (2023). Japan: Rural development and financial support. Retrieved from <https://www.oecd.org/agriculture/> Mar 15, 2025.
- Phạm Thị Thanh Bình (2021). Nâng cao giá trị gia tăng nông sản Việt Nam: Thực trạng và giải pháp. *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*. 286: 45-53.
- Pretty J., Noble A.D., Bossio D., Dixon J., Hine R.E., Penning de Vries F.W.T. & Morison J.I.L. (2006). Resource-conserving agriculture increases yields in developing countries. *Environmental Science & Technology*. 40(4): 1114-1119. doi.org/10.1021/es051670d.
- Renting H., Rossing W.A.H., Groot J.C.J., Van der Ploeg J.D., Laurent C., Perraud D., Stobbelaar D.J. & Van Ittersum M.K. (2009). Exploring the multifunctionality of agriculture: A review of conceptual and methodological issues. *Journal of Rural Studies*. 25(1): 112-121. <https://doi.org/10.1016/j.jrurstud.2008.10.001>
- Quốc hội (2013). Luật Đất đai 2013: Quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp. Truy cập từ <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Luat-Dat-dai-2013-215836.aspx> ngày 15/3/2025.
- Takeuchi K., Brown R.D., Washitani I., Tsunekawa A. & Yokohari M. (2003). Satoyama: The traditional rural landscape of Japan. Springer. <https://doi.org/10.1007/978-4-431-67014-8>
- Takeuchi K., Ichikawa K. & Elmqvist T. (2016). Sustainability of Satoyama landscapes: Challenges and opportunities. Springer. <https://doi.org/10.1007/978-981-10-0089-8>
- Thủ tướng chính phủ (2022). Quyết định số 150/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 Quyết định Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 ngày 15/3/2025
- Tổng cục Thống kê (2022). Niên giám thống kê 2021. Nhà xuất bản Thống kê.
- United Nations World Tourism Organization. (2024). Tourism and rural development: New Zealand case study. Retrieved from <https://www.unwto.org/tourism-in-rural-areas> on Mar 15, 2025.
- Van der Ploeg J.D., Renting H., Brunori G., Knickel K., Mannion J., Marsden T., de Roest K., Sevilla-Guzmán E. & Ventura F. (2000). Rural development: From practices and policies towards theory. *Sociologia Ruralis*. 40(4): 391-408. <https://doi.org/10.1111/1467-9523.00156>.
- van Huylenbroeck G., & Durand G. (2003). Multifunctional agriculture: A new paradigm for European agriculture and rural development. Ashgate Publishing.
- van Huylenbroeck G., Vandermeulen V., Mettepenningen E. & Verspecht A. (2007). Multifunctionality of agriculture: A review of definitions, evidence and instruments. *Living Reviews in Landscape Research*. 1(3): 1-43. <https://doi.org/10.12942/lrlr-2007-3>
- Wilson G A. (2007). Multifunctional agriculture: A transition theory perspective. CABI Publishing. <https://doi.org/10.1079/9781845932565.0000>
- World Bank (2020). Vietnam: Transforming Vietnamese agriculture: Gaining more from less. Retrieved from <https://www.worldbank.org/en/country/vietnam/publication/transforming-vietnamese-agriculture-gaining-more-from-less> on Mar 14, 2025
- World Bank (2023). India: Agricultural development and irrigation projects. Retrieved from <https://www.worldbank.org/en/country/india/brief/agriculture-in-india>. on Mar 14, 2025
- World Bank (2024). Israel: Agricultural innovation and tourism development. Retrieved from <https://www.worldbank.org/en/topic/agriculture>. on Apr 2, 2025.